

Số:180/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 286/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mông Thị Ph1 , sinh năm 1993

HKTT: Thôn AP , xã TT , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 193 đường LL , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Trần Văn Qu1 , sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn AP , xã TT , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mông Thị Ph1 và anh Trần Văn Qu1 .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Con chung: Chị Mông Thị Ph1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Chí K1, sinh ngày 06/7/2019. Anh Trần Văn Qu1 có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Qu1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Án phí: Chị Mông Thị Ph1 chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001747 ngày 07/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B . Xác nhận chị Mông Thị Ph1 đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã TT ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Đình Hưng

